

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG BÌNH**

Số: **168** /NQ-HĐND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quảng Bình, ngày **09** tháng 12 năm 2020

NGHỊ QUYẾT

Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH
KHOÁ XVII, KỲ HỌP THỨ 18**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Xét Tờ trình số 2181/TTr-UBND ngày 27 tháng 11 năm 2020 của UBND tỉnh Quảng Bình về việc đề nghị HĐND tỉnh thông qua Nghị quyết kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021; sau khi nghe Báo cáo thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Tán thành đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2020, các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021 được nêu trong báo cáo của Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và các cơ quan hữu quan tại kỳ họp. Hội đồng nhân dân tỉnh nhấn mạnh một số vấn đề sau:

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2020

Năm 2020 có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, là năm cuối thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020; Nghị quyết Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2015 - 2020. Ngay từ đầu năm, các cấp, ngành, địa phương đã triển khai đồng bộ, quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp về phát triển kinh tế - xã hội. Tuy vậy, việc triển khai thực hiện kế hoạch gặp rất nhiều khó khăn do đại dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, làm ngừng trệ các hoạt động sản xuất, kinh doanh và phát triển kinh tế - xã hội; trong tháng 10 lại xảy ra liên tiếp 2 trận lũ lịch sử gây thiệt hại rất lớn về người và tài sản. Trong bối cảnh đó, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh luôn quán triệt, thực hiện nghiêm túc chủ trương, chỉ đạo của Trung ương, cùng với sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, toàn dân, toàn quân nỗ lực, khắc phục hậu quả, tập trung thực hiện “mục tiêu kép” - vừa quyết liệt phòng chống dịch bệnh, vừa quyết tâm duy trì, phục hồi, phát triển các hoạt động KTXH; đã triển khai đồng bộ, kịp thời các giải pháp phòng chống và

khắc phục hậu quả do mưa lũ gây ra; chỉ đạo khôi phục sản xuất, kinh doanh và đời sống nhân dân sau lũ lụt... Nhờ vậy, dịch Covid-19 được kiểm soát tốt; dần ổn định và khôi phục sản xuất sau mưa lũ; kinh tế vẫn duy trì tăng trưởng; lĩnh vực văn hóa xã hội tiếp tục được quan tâm chăm lo và chỉ đạo thực hiện; tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn được giữ vững.

Tuy nhiên, năm 2020 là năm hết sức khó khăn, do ảnh hưởng nghiêm trọng của đại dịch Covid-19 và lũ lụt kép gây hậu quả rất lớn đến tình hình sản xuất, kinh doanh và đời sống; tăng trưởng kinh tế đạt thấp nhất trong vòng 30 năm trở lại đây; có 09 chỉ tiêu không đạt kế hoạch đề ra¹; nhiều doanh nghiệp phải ngừng hoạt động hoặc hoạt động cầm chừng, nhất là trong lĩnh vực du lịch, dịch vụ, xuất nhập khẩu; một bộ phận người lao động phải ngừng việc, dừng hợp đồng lao động không hưởng lương hoặc rơi vào tình trạng thất nghiệp; nhiều tài sản, phương tiện sinh hoạt, sản xuất của người dân thiệt hại do mưa lũ cần nhiều thời gian mới có thể khôi phục.

II. MỤC TIÊU VÀ CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU CỦA KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2021

1. Mục tiêu phát triển

Giữ vững, ổn định các yếu tố vĩ mô; đẩy mạnh thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm, khâu đột phá giai đoạn 2021-2025. Tiếp tục tập trung thực hiện “mục tiêu kép”, vừa phòng chống dịch bệnh hiệu quả, bảo vệ sức khỏe nhân dân, vừa tận dụng tốt các cơ hội, nỗ lực phục hồi và phát triển KT-XH. Nâng cao năng suất, chất lượng, sức cạnh tranh của nền kinh tế; tiếp tục thực hiện quyết liệt tái cơ cấu kinh tế theo hướng chất lượng, hiệu quả, tăng cường ứng dụng khoa học, công nghệ. Tập trung cải cách hành chính, bảo đảm môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, khuyến khích khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án trọng điểm của tỉnh, của nhà đầu tư. Chủ động phòng, chống thiên tai, dịch bệnh và thích ứng với biến đổi khí hậu; chú trọng quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường. Tạo chuyển biến trong nâng cao chất lượng giáo dục, y tế, phát triển văn hóa, bảo đảm an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững, không ngừng nâng cao đời sống người dân. Tiếp tục sắp xếp, tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế, nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo điều hành và thực thi pháp luật. Xây dựng xã hội trật tự, kỷ cương, an toàn, lành mạnh; nâng cao hiệu quả công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí và giải quyết khiếu nại, tố cáo. Cùng cố quốc phòng, an ninh; đẩy mạnh các hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021

1.1. Các chỉ tiêu kinh tế:

- Tốc độ tăng trưởng GRDP đạt 6,5-7,0%;
- Giá trị sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 4,0-4,5%;

¹ Tốc độ tăng trưởng (GRDP); GRDP bình quân đầu người; Giá trị sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản; Giá trị sản xuất công nghiệp; Giá trị sản xuất dịch vụ; thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; tổng vốn đầu tư toàn xã hội; Giải quyết việc làm; tỷ lệ hộ nghèo.

- Giá trị sản xuất công nghiệp tăng 8,5-9,0%;
- Giá trị sản xuất dịch vụ tăng 6,5-7,0%;
- Cơ cấu kinh tế: nông, lâm nghiệp và thủy sản: 18,8%; công nghiệp - xây dựng: 28,8%; dịch vụ: 52,4%;
- Thu ngân sách trên địa bàn đạt 5.428 tỷ đồng;
- Tổng vốn đầu tư toàn xã hội đạt 24.500 tỷ đồng;
- GRDP bình quân đầu người đạt 51,2 triệu đồng;
- Có thêm 8 xã đạt tiêu chuẩn nông thôn mới.

1.2. Các chỉ tiêu xã hội:

- Tạo việc làm cho 18.000 lao động;
- Tỷ lệ hộ nghèo giảm 0,6% so với năm 2020;
- Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia năm học 2020 - 2021 đạt 64,88%;
- Trên 90% xã, phường, thị trấn đạt chuẩn quốc gia về y tế (chuẩn mới);
- Số giường bệnh bình quân trên 1 vạn dân đạt 35 giường;
- Trên 90% dân số tham gia bảo hiểm y tế;
- Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 66%; trong đó tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ đạt 26,7%.

1.3. Các chỉ tiêu về môi trường:

- Tỷ lệ dân cư thành thị được sử dụng nước sạch đạt 97,2%;
- Tỷ lệ hộ nông thôn được cung cấp nước sạch và hợp vệ sinh đạt 97%;
- Tỷ lệ che phủ rừng đạt 68%;
- Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được xử lý đạt 78%; Tỷ lệ chất thải y tế được xử lý đạt 100%.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tăng cường công tác quy hoạch và quản lý đô thị

Triển khai thực hiện Luật Quy hoạch, Nghị định và các văn bản hướng dẫn; Hoàn thành việc xây dựng và triển khai thực hiện Quy hoạch tỉnh Quảng Bình đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Nâng cao chất lượng công tác lập quy hoạch xây dựng phù hợp với nhu cầu thực tế, đảm bảo tính bền vững; tránh tình trạng phải điều chỉnh nhiều lần. Chú trọng công tác quản lý quy hoạch, chỉnh trang đô thị, cải tạo cảnh quan, môi trường ở các trung tâm lớn của tỉnh²; tiếp tục quan tâm đầu tư các khu công viên cây xanh, điểm vui chơi, giải trí cộng đồng... Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án phát triển nhà ở, khu đô thị mới trên địa bàn tỉnh.

² Như thành phố Đồng Hới, thị xã Ba Đồn, thị trấn Hoàn Lão, khu vực Phong Nha - Kẻ Bàng, các khu kinh tế, khu công nghiệp...

2. Thực hiện các giải pháp ổn định kinh tế vĩ mô, đảm bảo tăng trưởng kinh tế

Thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Chính phủ về ổn định kinh tế vĩ mô, tạo thuận lợi cho phục hồi và tăng trưởng kinh tế. Nâng cao chất lượng phân tích, dự báo, theo dõi sát diễn biến tình hình để có các giải pháp quản lý, điều hành kinh tế phù hợp, kịp thời, linh hoạt, chú trọng tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; giữ vững ổn định chính trị, đảm bảo an toàn xã hội, tạo môi trường thuận lợi để phục hồi và đẩy mạnh các hoạt động sản xuất, kinh doanh tạo động lực cho tăng trưởng kinh tế. Thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các biện pháp phòng chống và giảm thiểu thiệt hại do đại dịch Covid-19, trong khi còn dịch bệnh, tiếp tục tập trung thực hiện “mục tiêu kép”; coi việc bảo đảm an toàn với dịch bệnh là cơ sở để phát triển kinh tế - xã hội. Bảo đảm tăng trưởng tín dụng theo chỉ đạo của Chính phủ gắn với nâng cao chất lượng tín dụng, tập trung cho các lĩnh vực ưu tiên, phục hồi và phát triển sản xuất kinh doanh sau dịch. Tiếp tục siết chặt kỷ luật tài chính - NSNN; tăng cường quản lý thu, chi và từng bước cơ cấu lại NSNN. Hỗ trợ, thúc đẩy sản xuất kinh doanh để tăng thu, tập trung chống thất thu, xử lý nợ đọng thuế, chống gian lận thuế và khai thác các nguồn thu mới. Khuyến khích chuyển đổi hộ kinh doanh cá thể thành doanh nghiệp. Quản lý chặt chẽ các khoản chi NSNN, triệt để tiết kiệm chi thường xuyên. Chỉ đạo đẩy nhanh thực hiện và giải ngân các nguồn vốn đầu tư công để đóng góp cho tăng trưởng kinh tế.

3. Tổ chức thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm và khâu đột phá giai đoạn 2021-2025

3.1. Tập trung phục hồi và phát triển du lịch trong trạng thái bình thường mới khi dịch bệnh Covid-19 được khống chế³. Huy động tối đa các nguồn lực cho đầu tư phát triển du lịch, dịch vụ. Đa dạng hóa các sản phẩm du lịch, phát triển các sản phẩm du lịch biển, du lịch khám phá, trải nghiệm, chú trọng các tuyến du lịch cao cấp, điểm du lịch mang tính độc đáo cao. Tạo điều kiện thuận lợi để các nhà đầu tư sớm hoàn thành xây dựng và đưa vào khai thác các dự án phục vụ du lịch. Tăng cường tổ chức các hoạt động quảng bá, xúc tiến du lịch. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực du lịch. Xây dựng phong trào ứng xử lịch sự, mến khách, xây dựng môi trường du lịch xanh, sạch, đẹp, thân thiện. Khuyến khích các hoạt động du lịch vì lợi ích cộng đồng, vì sự phát triển của tỉnh.

3.2. Triển khai thực hiện các dự án đầu tư công giai đoạn 2021 - 2025 đảm bảo đúng quy định, phát huy hiệu quả; ưu tiên đầu tư các dự án quan trọng, có tính chất lan tỏa, liên vùng, tác động lớn đến phát triển kinh tế - xã hội, ứng phó biến đổi khí hậu. Thu hút tối đa nguồn lực đầu tư, đa dạng hóa các hình thức huy động và sử dụng nguồn lực, nhất là các nguồn lực đầu tư ngoài nhà nước; nguồn lực từ khu vực tư nhân và các thành phần kinh tế khác để xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội. Ưu tiên thu hút các nguồn lực của xã hội phát triển các vùng kinh tế trọng điểm, các đô thị, các ngành mũi nhọn và công trình trọng điểm của tỉnh, các dự án lớn mang tính liên kết vùng.

³ Phần đầu số lượt khách du lịch đến Quảng Bình năm 2021 đạt 5 triệu lượt

3.3. Duy trì, cải thiện các chỉ số cải cách hành chính của tỉnh. Tiếp tục rà soát, đơn giản hóa, cắt giảm hơn nữa thủ tục hành chính, tăng cường công khai, minh bạch, cải tiến quy trình, rút ngắn thời gian, giảm chi phí, xây dựng nền hành chính hiện đại, chuyên nghiệp. Đẩy mạnh xây dựng Chính quyền điện tử. Tiếp nhận, xử lý nhanh và công khai kết quả giải quyết phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp. Tiếp tục thực hiện hiệu quả, thực chất các nhiệm vụ, giải pháp trong các Kế hoạch hành động của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết của Chính phủ về cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2021, với mục tiêu là tạo điều kiện thuận lợi nhất cho đầu tư, kinh doanh, giảm tối đa các chi phí khởi nghiệp, giảm chi phí đầu vào.

3.4. Xây dựng, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng với yêu cầu phát triển của tỉnh trong tình hình mới. Thực hiện đồng bộ các cơ chế, chính sách, giải pháp phát triển nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao trong các ngành, lĩnh vực chủ yếu của tỉnh, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội. Triển khai có hiệu quả hệ thống giáo dục mới theo các mục tiêu đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục, đào tạo. Đẩy mạnh công tác hướng nghiệp, phân luồng, liên thông trong giáo dục, đào tạo. Tăng cường đào tạo thường xuyên và đạo tạo lại cho người lao động, đặc biệt là kỹ năng mềm, tính kỷ luật, kỷ cương lao động.

4. Tạo chuyển biến rõ nét, thực chất hơn trong cơ cấu lại các ngành kinh tế, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh

4.1. Tập trung triển khai thực hiện các giải pháp cơ cấu lại nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới, tạo chuyển biến rõ nét về chất lượng, hiệu quả trong sản xuất nông nghiệp. Tiếp tục thực hiện các chính sách đẩy nhanh quá trình tích tụ và tập trung ruộng đất. Rà soát quy hoạch đất lúa để chuyển đổi sang cây trồng, vật nuôi có hiệu quả cao hơn⁴. Đổi mới các hình thức tổ chức sản xuất nông, lâm, thủy sản; phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị từ sản xuất, chế biến đến tiêu thụ, xuất khẩu phù hợp với nhu cầu thị trường; coi phát triển nông nghiệp hiệu quả cao là trọng tâm, ứng dụng công nghệ cao, công nghiệp chế biến, bảo quản nông sản và phát triển thị trường là khâu đột phá. Tiếp tục tập trung phát triển lâm nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng, bảo vệ môi trường; chủ động bảo vệ, phòng cháy chữa cháy rừng, đẩy lùi việc khai thác lâm sản trái phép. Triển khai thực hiện tốt Kế hoạch hành động của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết Trung ương về Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Chấm dứt tình trạng đánh bắt hải sản trái phép, không đăng ký, không khai báo. Phát triển mạnh mẽ các loại hình hợp tác xã nông nghiệp, nhất là hợp tác xã kiểu mới, có chính sách thu hút hiệu quả doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn.

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện quyết liệt, toàn diện Chương trình xây dựng nông thôn mới, đảm bảo tính bền vững, phấn đấu tăng về số xã, đồng thời nâng cao chất lượng của các tiêu chí; chú trọng đến hiệu quả sản xuất, xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh ở nông thôn. Huy động tối đa mọi nguồn lực để xây dựng nông thôn mới.

⁴ Phấn đấu năm 2021 sản lượng lương thực đạt 28-28,5 vạn tấn

4.2. Triển khai đồng bộ các biện pháp phục hồi phát triển sản xuất công nghiệp. Tập trung cơ cấu ngành công nghiệp dựa vào lợi thế so sánh; quan tâm phát triển công nghiệp chế biến nông, lâm nghiệp và thủy sản của tỉnh, tạo ra nhiều sản phẩm có thương hiệu. Chú trọng đổi mới công nghệ, cải tiến quy trình sản xuất để nâng cao năng suất lao động, chất lượng hàng hóa. Phối hợp với Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện Dự án Trung tâm Nhiệt điện Quảng Trạch; tập trung hỗ trợ các nhà đầu tư triển khai thực hiện các dự án phát triển năng lượng tái tạo. Tiếp tục nắm bắt và triển khai kịp thời các giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất công nghiệp. Phát triển các ngành công nghiệp mới phù hợp, ưu tiên thu hút các dự án công nghiệp chế biến, chế tạo, sử dụng công nghệ cao, thân thiện môi trường.

4.3. Bảo đảm cân đối cung cầu, nhất là đối với các mặt hàng thiết yếu cho sản xuất và đời sống; chú trọng kích cầu tiêu dùng, phát triển thị trường trong tỉnh. Khuyến khích phát triển những ngành dịch vụ có lợi thế, có hàm lượng tri thức, công nghệ và giá trị gia tăng cao như dịch vụ giáo dục, đào tạo; dịch vụ y tế, chăm sóc sức khỏe; tài chính, ngân hàng; hàng không... Khôi phục mạnh mẽ ngành du lịch, góp phần lan tỏa tới nhiều ngành sản xuất, kinh doanh, dịch vụ. Chú trọng kết nối các phương thức vận tải, ứng dụng khoa học công nghệ vào quản lý, điều hành, giảm chi phí logistics,... Kiểm soát và thúc đẩy thị trường bất động sản phát triển bền vững, ổn định, bảo đảm tính công khai, minh bạch.

4.4. Triển khai thực hiện Luật Đầu tư công 2019 và các Nghị định hướng dẫn; Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 theo đúng hướng dẫn của Trung ương. Tiếp tục thực hiện nghiêm Nghị quyết, Văn bản hướng dẫn của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công; nâng cao trách nhiệm của các chủ đầu tư trong triển khai thực hiện và giải ngân vốn các công trình, dự án. Quản lý chặt chẽ công tác đấu thầu, mua sắm công; mở rộng phạm vi, nâng cao tỷ lệ đấu thầu qua mạng. Thực hiện triệt để tiết kiệm trong đầu tư phát triển. Tăng cường thanh tra, kiểm tra các công trình, dự án. Thực hiện nghiêm công tác giám sát, đánh giá đầu tư, xử lý nghiêm các chủ đầu tư vi phạm.

4.5. Thực hiện các giải pháp tăng cường và phát triển nguồn thu ngân sách theo hướng bền vững; rà soát, nắm chắc đối tượng, nguồn thu, chống thất thu ngân sách trên địa bàn. Thực hiện các biện pháp cải tiến quản lý nguồn thu, đẩy mạnh và kiên quyết xử lý các trường hợp nợ ngân sách kéo dài. Tăng cường quản lý chi ngân sách nhà nước, đảm bảo chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả; ưu tiên chi ngân sách cho đầu tư phát triển và thực hiện có hiệu quả các chương trình kinh tế - xã hội trọng điểm của tỉnh.

4.6. Tiếp tục triển khai các chính sách của Chính phủ, Bộ Tài chính, Ngân hàng nhà nước về các giải pháp tài khóa, tiền tệ hỗ trợ nền kinh tế như: gia hạn, giãn, hoãn tiến độ nộp thuế, tiền thuê đất; miễn giảm phí, thực hiện việc gia hạn nợ, miễn, giảm lãi vay, cho vay mới để phục hồi phát triển kinh tế. Tăng cường công tác hỗ trợ doanh nghiệp nhằm tháo gỡ khó khăn thúc đẩy hoạt động sản xuất

kinh doanh phát triển; Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện Nghị quyết của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp nhằm tạo môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi cho doanh nghiệp phát triển; tổ chức đối thoại công khai định kỳ với cộng đồng doanh nghiệp ít nhất 1 lần/quý. Chú trọng củng cố, phát triển, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các loại hình kinh tế hợp tác.

4.7. Đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến đầu tư phù hợp với quy định về phòng, chống đại dịch Covid-19, hướng tới các nhà đầu tư có thương hiệu, có năng lực, có khả năng triển khai thực hiện dự án. Chuẩn bị tốt nhất các điều kiện cần thiết, nhất là hạ tầng, mặt bằng, nguồn nhân lực để chủ động đón bắt thời cơ, thu hút nguồn lực bên ngoài, đón đầu làn sóng dịch chuyển vốn đầu tư sau đại dịch Covid-19. Tiếp tục cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh. Phấn đấu cải thiện thứ hạng chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh.

4.8. Thực hiện có hiệu quả quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh đến năm 2021 và chỉ đạo các địa phương cấp huyện triển khai thực hiện tốt quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất. Tiếp tục thực hiện tốt công tác giao đất, cho thuê đất, định giá đất, giải phóng mặt bằng, tạo nhiều quỹ đất sạch để thu hút đầu tư. Quản lý chặt chẽ, thực hiện cơ chế đấu giá quyền sử dụng đất phục vụ kinh tế - xã hội theo hướng bền vững. Rà soát, kiên quyết thu hồi đất đối với các trường hợp giao đất, cho thuê đất đã quá thời hạn quy định nhưng chưa triển khai hoặc chậm tiến độ. Tiếp tục triển khai thực hiện các dự án phát triển quỹ đất. Đẩy mạnh quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên, khoáng sản, thực hiện cơ chế đấu giá quyền khai thác khoáng sản; chấn chỉnh trình trạng khai thác khoáng sản trái phép, vi phạm các quy định của pháp luật về khoáng sản.

5. Thực hiện tốt các giải pháp phát triển giáo dục, văn hóa, công bằng xã hội; tăng cường các chính sách an sinh xã hội, nâng cao chất lượng cuộc sống nhân dân

5.1. Tập trung đổi mới, tạo chuyển biến căn bản, mạnh mẽ về chất lượng, hiệu quả giáo dục và đào tạo; đẩy mạnh hoạt động giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh. Thực hiện đổi mới chương trình sách giáo khoa giáo dục phổ thông. Tập trung khắc phục những hạn chế, bất cập trong dạy học và thi cử. Chú trọng xây dựng văn hóa học đường, văn hóa ứng xử và đạo đức nhà giáo. Đẩy mạnh huy động, thu hút các nguồn lực để thực hiện xã hội hóa giáo dục, đào tạo. Duy trì, củng cố vững chắc phổ cập giáo dục ở các cấp học. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia các cấp học. Quan tâm nâng cấp hệ thống dạy nghề; nâng cao chất lượng, hiệu quả dạy nghề, nhất là đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

5.2. Tiếp tục nâng cao tiềm lực và năng lực khoa học công nghệ trên địa bàn tỉnh. Tăng cường ứng dụng tiến bộ kỹ thuật và công nghệ vào sản xuất, chú trọng khu vực nông thôn và miền núi, các vùng đặc biệt khó khăn. Nghiên cứu, đề xuất các giải pháp để tận dụng tối đa cơ hội của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4, đặc biệt là với các lĩnh vực có nhiều tiềm năng và lợi thế của tỉnh như: nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ, lâm nghiệp và du lịch. Nâng

cao hiệu quả hoạt động sở hữu trí tuệ, tiêu chuẩn đo lường chất lượng và an toàn bức xạ hạt nhân.

5.3. Tiếp tục tập trung cao độ trong công tác phòng, chống, kiểm soát dịch bệnh Covid-19 theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, không được chủ quan, lơ là. Cùng cố và nâng cao hiệu quả mạng lưới y tế dự phòng, y tế cơ sở⁵; chủ động phòng chống dịch bệnh, không để dịch bệnh lớn xảy ra. Chú trọng công tác đào tạo và nâng cao chất lượng chuyên môn, y đức, tinh thần trách nhiệm của đội ngũ cán bộ y tế. Bảo đảm chất lượng và đủ số lượng thuốc, vắc xin. Thực hiện tốt các chính sách dân số và KHHGĐ, có các biện pháp đảm bảo cân bằng giới tính hợp lý, nâng cao chất lượng dân số, giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng ở trẻ em. Đẩy mạnh công tác xã hội hoá trong lĩnh vực y tế và chăm sóc sức khoẻ nhân dân. Thực hiện đồng bộ các biện pháp bảo đảm an toàn thực phẩm.

5.4. Chú trọng xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, phong phú, phù hợp với sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng các phong trào văn hóa theo hướng bền vững, thực chất. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền chào mừng Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Đại hội Thi đua yêu nước toàn quốc lần thứ X và các ngày lễ lớn của đất nước, quê hương. Nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa ở cơ sở; tăng cường quản lý lễ hội. Quan tâm phát triển thể dục thể thao, bồi dưỡng tài năng trẻ; tiếp tục xây dựng phong trào thể dục thể thao quần chúng gắn với phát triển thể thao thành tích cao ở các môn, các lĩnh vực tỉnh có thế mạnh.

5.5. Tiếp tục đẩy mạnh công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực báo chí, xuất bản, thông tin điện tử, mạng xã hội, thông tin cơ sở, thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, định hướng nhận thức cho mọi tầng lớp nhân dân các sự kiện quan trọng về chính trị, kinh tế, xã hội, quốc phòng - an ninh; phòng ngừa, ứng phó, khắc phục kịp thời các luận điệu kích động, chống phá, xuyên tạc. Tập trung hoàn thành xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh Quảng Bình trong năm 2021.

5.6. Xây dựng, triển khai có hiệu quả Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững và giải quyết việc làm giai đoạn 2021-2025. Ưu tiên nguồn lực thực hiện chính sách giảm nghèo đối với vùng đặc biệt khó khăn. Tuyên truyền, vận động để người nghèo thay đổi thói quen trông chờ, ỷ lại, khơi dậy ý chí chủ động tự vươn lên thoát nghèo của người dân. Tập trung thực hiện đồng bộ các cơ chế, chính sách tạo việc làm mới; tiếp tục duy trì công tác xuất khẩu lao động. Đẩy mạnh các phong trào đền ơn đáp nghĩa, thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách, chế độ ưu đãi người có công. Chăm lo thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội.

5.7. Thực hiện tốt các chính sách của nhà nước đối với đồng bào dân tộc; củng cố và mở rộng các hoạt động y tế, giáo dục, văn hoá thông tin cho đồng bào dân tộc để nâng cao dân trí, phát triển sản xuất. Bảo tồn và phát huy những giá trị văn hoá truyền thống của đồng bào dân tộc thiểu số.

⁵ Phân đầu đến hết năm 2021, có trên 90% số xã đạt chuẩn quốc gia về y tế (theo chuẩn mới)

5.8. Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo. Bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng của nhân dân; đồng thời có biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn các hành vi lợi dụng tôn giáo để chống phá Đảng, Nhà nước; tăng cường bồi dưỡng cán bộ làm công tác tôn giáo, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về tôn giáo.

6. Chủ động ứng phó biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường

Thực hiện tốt chính sách, pháp luật về quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường. Kiểm tra, rà soát, huy động và nâng cao hiệu quả sử dụng, khắc phục tình trạng lãng phí các nguồn lực đất đai, tài nguyên, khoáng sản; có biện pháp phù hợp để tích tụ, tập trung đất đai phục vụ thu hút đầu tư vào sản xuất nông nghiệp. Xử lý nghiêm cơ sở gây ô nhiễm nghiêm trọng; kiểm soát chặt chẽ cơ sở tiềm ẩn nguy cơ gây ô nhiễm môi trường và các nguồn xả thải; ngăn ngừa, giảm thiểu rác thải nhựa, khuyến khích sử dụng sản phẩm bằng vật liệu thân thiện môi trường; nhân rộng mô hình xử lý rác thải hiệu quả, bền vững. Thực hiện nghiêm quy định về quản lý, bảo vệ, phát triển rừng, bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học. Khuyến khích phát triển năng lượng tái tạo và sử dụng tiết kiệm năng lượng. Kiểm soát chặt chẽ môi trường tại khu công nghiệp, cụm công nghiệp. Tăng cường khả năng điều tiết các nguồn nước, sử dụng nước tiết kiệm; kiểm soát ô nhiễm môi trường biển.

Triển khai thực hiện Nghị quyết về khắc phục hậu quả lũ lụt, sớm ổn định đời sống Nhân dân bằng những kế hoạch, nhiệm vụ cụ thể; xây dựng kế hoạch chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh thiên tai ngày càng diễn biến phức tạp, nhất là các vùng thường xuyên bị ảnh hưởng; kịp thời, ứng phó, khắc phục hiệu quả các sự cố, thiên tai và cứu nạn, cứu hộ, di dời dân cư khỏi vùng thiên tai, sạt lở đất, lũ quét; phòng, chống sạt lở bờ sông, suối, ven biển, kè sông, kè suối ở những vị trí xung yếu đảm bảo cuộc sống an toàn và đảm bảo sinh kế cho người dân. Ưu tiên nguồn lực đầu tư sửa chữa các hồ, đập có nguy cơ mất an toàn. Triển khai các biện pháp quản lý phương tiện, tàu thuyền, đặc biệt theo dõi quản lý chặt chẽ tàu thuyền và ngư dân hoạt động đánh bắt vùng biển xa, nhất là trong mùa mưa bão.

7. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, công tác thanh tra, tư pháp; đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

Tiếp tục kiện toàn cơ cấu tổ chức, tinh giản biên chế của tỉnh theo hướng tinh gọn, hiệu lực hiệu quả theo tinh thần chỉ đạo của Trung ương. Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có đủ phẩm chất và năng lực. Nâng cao chất lượng quản lý, điều hành của chính quyền các cấp. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ được giao, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong thực thi công vụ, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm, tiêu cực. Tiếp tục thực hiện tốt Quy định số 01-QĐ/TU ngày 03/3/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về trách nhiệm và xử lý trách nhiệm đối với người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà

soát, hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật. Tăng cường quản lý nhà nước về giám định tư pháp, quản lý hộ tịch, công chứng, luật sư, trợ giúp pháp lý, đấu giá tài sản, công tác phổ biến giáo dục pháp luật. Tăng cường quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính, theo dõi thi hành pháp luật.

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra vào các lĩnh vực dễ phát sinh tiêu cực; xử lý nghiêm vi phạm. Làm tốt công tác tiếp công dân, đề cao trách nhiệm người đứng đầu. Rà soát, giải quyết dứt điểm các vụ việc khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài. Triển khai đồng bộ, quyết liệt các giải pháp phòng chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí. Xử lý nghiêm minh các vụ việc, vụ án tham nhũng với quyết tâm cao; tiếp tục khẳng định quan điểm “không có vùng cấm, không có ngoại lệ, bất kể người đó là ai” trong phòng chống tham nhũng. Phát huy vai trò kiểm tra, giám sát, phản biện của các cơ quan dân cử, MTTQ Việt Nam, các đoàn thể, báo chí và nhân dân trong phòng chống tham nhũng, lãng phí.

8. Củng cố quốc phòng, an ninh

Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện nhiệm vụ xây dựng tỉnh và các huyện, thị xã, thành phố thành khu vực phòng thủ vững chắc; xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân; làm tốt công tác tuyển chọn công dân nhập ngũ năm 2021; tổ chức rà soát, triển khai công tác quản lý, động viên sẵn sàng huy động nhân lực, phương tiện tàu thuyền dân sự tham gia bảo vệ quyền và chủ quyền biển đảo Việt Nam. Tăng cường quản lý và bảo vệ vững chắc chủ quyền an ninh biên giới. Kết hợp phát triển kinh tế - xã hội với củng cố quốc phòng - an ninh. Sẵn sàng chiến đấu, đập tan mọi âm mưu, thủ đoạn của kẻ địch và các thế lực phản động chống phá an ninh chính trị. Giữ vững ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội, nhất là vùng nhạy cảm, vùng có các dự án trọng điểm của tỉnh. Tăng cường an ninh, đảm bảo an toàn cho Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII. Tăng cường đấu tranh, phòng chống các loại tội phạm; thực hiện quyết liệt, kiên quyết trấn áp, triệt phá tội phạm ma túy, tội phạm hình sự nghiêm trọng, tội phạm có tổ chức hoạt động theo kiểu “xã hội đen”, “tín dụng đen”, các loại tội phạm gây bức xúc xã hội... Làm tốt công tác phòng chống cháy nổ và cứu nạn, cứu hộ. Chỉ đạo triển khai các giải pháp đồng bộ nhằm tiếp tục lập lại trật tự an toàn giao thông, đẩy lùi tai nạn giao thông trên địa bàn toàn tỉnh.

9. Đẩy mạnh thông tin truyền thông, tạo đồng thuận xã hội


Tập trung thông tin tuyên truyền về đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các sự kiện lớn, đặc biệt là Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, bầu cử Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp. Chú trọng tuyên truyền, cổ vũ những gương người tốt, việc tốt, những điển hình tiên tiến, vượt khó vươn lên, có tác động lan toả tích cực, khơi dậy lòng yêu nước, tự hào dân tộc... Phòng ngừa, ứng phó, kịp thời phản bác các quan điểm sai trái, không để đối tượng thù địch lợi dụng; đấu tranh ngăn chặn hiệu quả thông tin xấu độc, xử lý nghiêm các vi phạm. Nâng cao hiệu quả công tác dân vận, thực hiện tốt nguyên tắc dân chủ cơ sở, phát huy hơn nữa vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể nhân dân, góp phần tạo đồng thuận xã hội, củng cố khối đại đoàn kết toàn

dân tộc, phấn đấu thực hiện hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai Nghị quyết này theo đúng quy định của pháp luật; giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Trong quá trình chỉ đạo, điều hành nếu có vấn đề phát sinh, Ủy ban nhân dân tỉnh phối hợp với Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh giải quyết và báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp gần nhất.

Điều 3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên của Mặt trận theo quy định của pháp luật giám sát và động viên mọi tầng lớp Nhân dân thực hiện tốt Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Điều 4. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Bình khoá XVII, kỳ họp thứ 18 thông qua ngày 09 tháng 12 năm 2020 và có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành./. 

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Ban Thường vụ Tỉnh uỷ;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các Ban và đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Báo Quảng Bình; Đài PT-TH Quảng Bình;
- Trung tâm TH-CB tỉnh;
- Lưu: VT, TH.

CHỦ TỊCH



Trần Hải Châu